

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 31 - 8 - 2022

V/v ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Hùng

Bà Liêu Bích Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Yến, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình thụ lý số: 24/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2021 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Diễm M, sinh năm 1995, (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 2, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Anh Syu Jin Y, sinh năm 1985, (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 33, Khóm 10, thôn P, làng T, huyện G, Đài Loan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/7/2021, 27/12/2021 và biên bản lấy lời khai ngày 17/01/2021, nguyên đơn chị Nguyễn Diễm M trình bày: Chị và anh Syu Jin Y tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu ngày 11/7/2019 và được Ủy ban nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 11/7/2019. Sau khi kết hôn, từ tháng 8 năm 2019 đến cuối tháng 11 năm 2019, anh Syu Jin Y qua Việt Nam thăm chị được 03 lần, mỗi lần anh chị chung sống với nhau được khoảng từ 10 đến 14 ngày, tại nhà cha mẹ chị tại Bạc Liêu và tại thành phố Cần Thơ thì anh Syu Jin Y về Đài Loan sinh sống đến nay. Nguyên nhân dẫn đến việc chị xin ly hôn là do chị phỏng vấn không đạt, nên anh Syu Jin Y không bảo lãnh chị sang Đài Loan để chung sống

với nhau, sau khi anh Syu Jin Y về Đài Loan thì chị và anh Syu Jin Y không còn liên lạc với nhau từ cuối năm 2019 đến nay, nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, không còn quan tâm đến nhau nữa, không thể đoàn tụ được, chị không thể sang Đài Loan được còn anh Syu Jin Y thì không về Việt Nam nữa, nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Syu Jin Y.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung vợ: Chị Nguyễn Diễm M xác định, vợ chồng không có con chung, tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Đối với bị đơn anh Syu Jin Y: Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã thực hiện ủy thác tư pháp tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật. Ngày 24/6/2022, Bộ Tư pháp có Văn bản số 1642/BTP-PLQT về kết quả ủy thác đối với anh Syu Jin Y với nội dung: “*Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan không thực hiện được ủy thác tư pháp nêu trên do: Địa chỉ không chính xác*”. Sau đó, theo yêu cầu của nguyên đơn, Tòa án đã tiến hành thủ tục yêu cầu Ban Đối ngoại – Đài Tiếng nói Việt Nam đăng tin thông báo trên sóng Ban Đối ngoại (VOV5) 03 lần trong 03 ngày liên tiếp về thời gian mở phiên tòa xét xử. Ngày 29/7/2022, Tòa án nhân được văn bản xác nhận về việc Ban Đối ngoại - Đài Tiếng nói Việt Nam đã đăng tin thông báo cho anh Syu Jin Y. Tuy nhiên, đến ngày mở phiên tòa, anh Syu Jin Y vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án:

+ Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án tới thời điểm này thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Quá trình giải quyết Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự và Viện kiểm sát đúng theo quy định. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

+ Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Diễm M và anh Syu Jin Y có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị xã G, nay chị M xác định vợ chồng không còn tình cảm, không còn liên lạc với nhau, không thể đoàn tụ. Nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị M, xử cho chị M được ly hôn với anh Syu Jin Y. Về con chung, tài sản chung và nợ chung chị M xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bị đơn anh Syu Jin Y là người nước ngoài, có quốc tịch Đài Loan và có nơi cư trú tại: Số 33, Khóm 10, thôn P, làng T, huyện G, Đài Loan, nên vụ án

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35 và khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã thực hiện ủy thác tư pháp đối với anh Syu Jin Y theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 474 Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng anh Syu Jin Y không về Việt Nam tham gia phiên tòa theo thông báo của Tòa án, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xét xử vắng mặt đối với anh Syu Jin Y.

[1.3] Đối với nguyên đơn chị Nguyễn Diễm M đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, đơn xin xét xử vắng mặt của chị M phù hợp với quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xét xử vắng mặt đối với chị M.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Diễm M và anh Syu Jin Y. Hội đồng xét xử xét thấy, chị M và anh Syu Jin Y kết hôn trên tinh thần tự nguyện tại Ủy ban nhân dân thị xã G và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 11/7/2019. Do đó, hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật Việt Nam bảo vệ.

[2.2] Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và lời khai của chị M trong quá trình tố tụng, có cơ sở xác định, sau khi kết hôn chị M và anh Syu Jin Y chỉ chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì anh Syu Jin Y về Đài Loan sinh sống và anh chị không còn liên lạc với nhau, điều đó cho thấy cả hai đã không còn sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, tình cảm vợ chồng không còn, hiện hay mỗi người ở một nơi nhưng chị M không thể sang Đài Loan còn anh Syu Jin Y không sang Việt Nam để vợ chồng đoàn tụ, nay chị M xác định hôn nhân của chị và anh Syu Jin Y không thể hàn gắn để chung sống với nhau được nữa và yêu cầu ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy, theo Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *“Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình”*, theo đó thì giữa chị M và anh Syu Jin Y đã không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau, hiện nay chị M và anh Syu Jin Y không còn liên lạc với nhau, chị M đang sinh sống tại Việt Nam, còn anh Syu Jin Y đang sinh sống tại Đài Loan làm cho hôn nhân của anh chị lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thực hiện được, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, có căn cứ chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị M đối với anh Syu Jin Y.

[2.3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Theo chị M xác định chị và anh Syu Jin Y không có con chung, tài sản chung và nợ chung, khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị M, xử cho chị M được ly hôn với anh Syu Jin Y. Về con chung, tài sản chung và nợ chung chị M xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết, nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận toàn bộ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và chi phí ủy thác tư pháp chị Nguyễn Diễm M phải chịu toàn bộ, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 273; Điều 280; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 474; 477 và Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 122, khoản 2 Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Diễm M đối với anh Syu Jin Y.

Xử cho chị Nguyễn Diễm M, sinh năm 1995 được ly hôn với anh Syu Jin Y, sinh năm 1985.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Diễm M xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

3. Về án phí, lệ phí và chi phí ủy thác tư pháp:

3.1. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Diễm M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), chị Nguyễn Diễm M đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), theo Biên lai thu số 0000123 ngày 27/12/2021, tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

3.2. Lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Nguyễn Diễm M phải chịu lệ phí ủy thác tư pháp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng), chị Nguyễn Diễm M đã nộp 200.000 đồng theo Biên lai thu số 0000067 ngày 14/01/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu đã chuyển thu lệ phí, không được hoàn lại.

3.3. Chi phí ủy thác tư pháp đăng tin: chị Nguyễn Diễm M phải chịu 2.022.000 đồng (Hai triệu, không trăm hai mươi hai ngàn đồng), chị Nguyễn Diễm M đã nộp 2.022.000 đồng (Hai triệu, không trăm hai mươi hai ngàn đồng) đã chi hết, nên không được hoàn lại.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Nguyễn Diễm M có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ. Anh Syu Jin Y có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- UBND thị xã G;
- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu HS, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Anh Tuấn